

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ HÙNG NGUYỄN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ HÙNG NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG NGUYEN EQUIPMENT AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUNGNGUYENTECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110073138

3. Ngày thành lập: 26/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 20D ngõ 16 ngách 28 Đỗ Xuân Hợp, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0393968345

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium);	4662
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh;	4669
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Đào tạo kỹ thuật hiệu chuẩn và sử dụng thiết bị	8559
13.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
14.	Lập trình máy vi tính	6201
15.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

16.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
17.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6311
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác	7110
19.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm định hiệu chuẩn phương tiện đo, chuẩn đo lường	7120
20.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
21.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
22.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
25.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
26.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
27.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
28.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
29.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
30.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
31.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
32.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
33.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
34.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
38.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

